

CHƯƠNG 19

Bao gồm:

- 1. Câu hỏi về ly dị và tự nguyện sống khiết tịnh (19.1-12).*
- 2. Chúa Giêsu và trẻ em (19.13-15).*
- 3. Người thanh niên giàu và lời dạy về của cải (19.16-26).*
- 4. Phần thưởng dành cho ai bỏ mọi sự mà theo Chúa Giêsu (19.27-30).*

Câu hỏi về ly dị Và tự nguyện sống khiết tịnh 19,1-12

⁽¹⁾Khi Đức Giêsu giảng dạy những điều ấy xong, Người rời khỏi miền Galilê và đi đến miền Giuđê, bên kia sông Giođan. ⁽²⁾Đám đông lũ lượt đi theo Người, và Người đã chữa họ ở đó.

⁽³⁾Những người Pharisiêu đến gần Đức Giêsu để thử Người. Họ nói: "Thưa Thầy, có được phép rẫy vợ mình vì bất cứ lý do nào không?"

⁽⁴⁾Người đáp: "Các ông không đọc thấy điều này sao: "Thuở ban đầu, Đấng Tạo Hóa đã làm ra con người có nam có nữ", ⁽⁵⁾và Người đã phán: "Vì thế, người ta sẽ lìa cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, và cả hai sẽ thành một xương một thịt". ⁽⁶⁾Như vậy, họ không còn là hai, nhưng chỉ là một xương một thịt. Vậy, sự gì Thiên Chúa đã phối hợp, loài người không được phân ly".

⁽⁷⁾Họ thưa với Người: "Thế sao ông Môsê lại truyền dạy cấp giấy ly dị mà rẫy vợ?"

⁽⁸⁾Người bảo họ: "Vì các ông lòng chai dạ đá, nên ông Môsê đã cho phép các ông rẫy vợ, chứ thuở ban đầu, không thế đâu. ⁽⁹⁾Tôi nói cho các ông biết: Ngoại trừ trường hợp hôn nhân bất hợp pháp, ai rẫy vợ mà cưới vợ khác là phạm tội ngoại tình".

⁽¹⁰⁾Các môn đệ thưa Người: "Nếu làm chồng mà phải như thế đối với vợ, thì thà đừng lấy vợ còn hơn". ⁽¹¹⁾Nhưng Người nói với các ông: "Không phải ai cũng hiểu được câu nói ấy, nhưng chỉ những ai được Thiên Chúa cho hiểu mới hiểu. ⁽¹²⁾Quả vậy, có những người là hoạn nhân vì từ lòng mẹ sinh ra đã như thế; có những người là hoạn nhân vì bị người ta hoạn; và có những người là hoạn nhân do họ tự ý sống như thế vì Nước Trời. Ai hiểu được thì hiểu".

Giải thích

I. Câu hỏi về ly dị (19,1-9).

1. Bối cảnh (19,1-3).

a. Nơi chốn.

Rời Caphácnaum (17,24), Chúa Giêsu đến miền Giudê (miền Nam), bên kia sông Giođan.

b. Các nhân vật đi theo.

Có đám đông và những người Phariseu đi theo Ngài.

c. Vấn đề đặt ra.

Người Phariseu hỏi Chúa Giêsu: "*Có được phép rẫy vợ mình vì bất cứ lý do nào không?*". Hai điểm cần lưu ý trong câu hỏi này: (1) được phép rẫy vợ; (2) với bất cứ lý do.

d. Mục đích hỏi.

Những người Phariseu hỏi "*để thử*" Chúa Giêsu chứ không phải để "*tìm hiểu*".

Sở dĩ họ hỏi như thế vì lúc bấy giờ có tranh cãi giữa các trường phái. Nhóm ông Hinlen, dựa vào Đnl 24,1, cho phép rẫy vợ vì bất cứ lý do gì. Nhóm ông Sammai chỉ đồng ý cho ly dị khi có ngoại tình.

2. Chúa Giêsu trả lời (19,4-6)

Câu trả lời của Chúa Giêsu gồm có:

a. Nguồn gốc luật hôn nhân.

Có từ thuở ban đầu, nghĩa là từ khi tạo thành vũ trụ và luật này đến từ Thiên Chúa chứ không phải do con người.

b. Bản chất của hôn nhân.

Hai người (nam và nữ) trở nên một và gắn bó với nhau. Và vì luật này đến từ Thiên Chúa, nên không được phân ly, nghĩa là không được ly dị.

3. Thắc mắc của người Phariseu (19,7).

Họ dựa vào sách Đệ Nhị Luật (Đnl 24,1) trong đó có nói đến việc cho phép rẫy vợ, để hỏi lại Chúa Giêsu: "*Tại sao Môsê lại cho phép rẫy vợ?*". Với họ, những lời này là của Môsê. Chính Môsê đã ra luật đó.

4. Giải thích của Chúa Giêsu (19,8-9).

a. Giải thích lý do mà Môsê cho ly dị.

- Vì sự cứng đầu của dân Israel.

- Đây không phải là luật mà là sự nhượng bộ bản chất thoái hoá của con người.

b. Khẳng định lại luật hôn nhân.

- Luật hôn nhân có từ ban đầu và xuất phát từ Thiên Chúa chứ không phải từ thời Môsê và do Môsê lập.

- Luật có từ ban đầu thì không có việc cho phép rẫy vợ của mình, nghĩa là trong ý định của Thiên Chúa thì hôn nhân không được phá vỡ.

II. Tự nguyện sống khiết tịnh (19,10-12).

1. Vấn đề (19,10).

Khi nghe Chúa Giêsu nói về sự bất khả phân ly của hôn nhân, các môn đệ tỏ ra bi quan. Tục ngữ Do thái có nói: "*Thà ở một góc trên mái nhà còn hơn chung sống với một bà hay gây*" (Cn 21,9); hay "*thà sống nơi đầu hiu cô quạnh, còn hơn bên người vợ hay gây gổ nổi xung*" (Cn 21,19). Hay câu tục ngữ khác: "*Có một người vợ xấu cũng như mắc bệnh cùi*".

2. Chúa Giêsu trả lời (19,11-12).

Chúa Giêsu nói đến ba trường hợp sống độc thân, không kết hôn:

- *Thứ nhất*: Những người bị hoạn từ lòng mẹ, do bẩm sinh. Những người này không có khả năng kết hôn.

- *Thứ hai*: Những người bị người khác hoạn. Vì một lý do nào đó, những người này bị người khác hoạn và không còn khả năng kết hôn.

- *Thứ ba*: Những người tự nguyện sống độc thân vì Nước Trời. Có tự do, có quyền và đầy đủ khả năng để kết hôn, nhưng vì lợi ích Nước Trời, họ sẵn sàng hy sinh đời sống gia đình. Những người này thường là các linh mục và tu sĩ.

Cuối cùng, Chúa Giêsu nói: "*Ai hiểu được thì hiểu*".

Chữ "*hiểu*" ở đây không đơn giản là "*sự hiểu của lý trí*", mà là có khả năng sống đời sống khiết tịnh đó. Nói kết với câu 11, ý Chúa Giêsu muốn nói rằng: Không phải ai cũng có khả năng sống khiết tịnh vì Nước Trời, nhưng chỉ có những người được Chúa ban ơn. Hiến thân sống độc thân vì Nước Trời là sự tự do của con người, nhưng cần phải có sự trợ giúp của ơn Chúa. Nếu Chúa không ban ơn, con người không thể sống đời sống này được.

Bài học

1. *Chúa Giêsu khẳng định lại cho chúng ta giá trị của hôn nhân: Xuất phát từ ý định của Thiên Chúa và qua hôn nhân, con người cùng cộng tác với Thiên Chúa, nhất là qua việc sinh sản con cái và yêu thương nhau. Vì thế con người phải biết trân trọng và không được phá vỡ hôn nhân.*

Trong thời đại hôm nay, người ta dễ dàng phá vỡ hôn nhân. Một trong những lý do là người ta không nhận ra giá trị cao quý của hôn nhân. Hãy khám phá lại giá trị của hôn nhân và xin Chúa giúp cho các gia đình luôn biết sống trung thành với nhau.

"Thật đáng buồn khi thế giới văn minh ngày nay chỉ hiểu giáo lý công giáo về hôn nhân qua những luật cấm! Thế giới đâu ngờ Chúa Giêsu đến để cứu chuộc tình yêu nhân loại, đã thắng tiền con người cách lạ lùng qua Bí Tích Hôn Phối! Con phải học và trình bày khía cạnh tích cực, tốt đẹp của hôn nhân công giáo" (ĐHV 480).

2. *Đời sống khiết tịnh vì Nước Trời là một ân ban. Hiến thân vì Nước Trời là một điều đáng quý. Biết bao người đã đáp lại lời Chúa, chấp nhận đời sống khiết tịnh trong ơn gọi tu trì để phục vụ Nước Trời. Nhưng để sống trọn lời hứa độc thân không phải chuyện dễ, nhất là trong thời gian tôn thờ sự hưởng thụ ngày hôm nay. Chúng ta hãy cầu nguyện nhiều cho các linh mục và tu sĩ luôn trung thành với ơn gọi của mình.*

"Người ta không hiểu được sự trinh khiết: Có người cho là dại; có người cho là khó; có người cho là uổng. Nhưng dưới mắt Thiên Chúa là một kỳ công. Đời trinh khiết chỉ có thể thực hiện nhờ Thiên Chúa và chỉ có Thiên Chúa mới giải thích được sự trinh khiết" (ĐH 461).

Chúa Giêsu và trẻ em

19,13-15

(13) Bấy giờ người ta dẫn trẻ em đến với Đức Giêsu, để Người đặt tay trên chúng và cầu nguyện. Các môn đệ la rầy chúng. (14) Nhưng Đức Giêsu nói: "Cứ để trẻ em đến với Thầy, đừng ngăn cấm chúng, vì Nước Trời thuộc về những ai giống như chúng". (15) Người đặt tay trên chúng, rồi đi khỏi nơi đó.

Giải thích

I. Bối cảnh (19,13).

Người Do thái thường có thói quen mang trẻ thơ đến với những nhân vật nổi tiếng để được đặt tay và chúc lành. Có lẽ cha mẹ của các em nhỏ được nói đến ở đây nhận thấy nơi Chúa Giêsu, một con người đặc biệt nên họ muốn Ngài đặt tay, cầu nguyện và chúc lành cho con em mình.

II. Phản ứng của các môn đệ (19,13,b).

- Các ông la rầy trẻ em. Có lẽ cũng la rầy những người mang chúng đến.

- Lý do: Chúng ta không biết rõ, nhưng có lẽ vì họ sợ chúng làm phiền Chúa Giêsu. Hơn nữa, với người Do thái, trẻ con thường bị coi thường.

III. Phản ứng của Chúa Giêsu (13,14-15).

1. Đón tiếp chúng.

Thật là cử chỉ đẹp. Chúa Giêsu sẵn sàng bỏ thì giờ tiếp đón những người bé mọn, những người chỉ mang đến phiền phức cho người khác. Cuối cùng, Ngài đặt tay chúc lành cho chúng. Với Chúa Giêsu, không ai là không quan trọng.

2. Nhắc lại bài học.

Chúa Giêsu khẳng định: *"Nước Trời thuộc về những ai giống như chúng"*.

Ý tưởng của bài học đã được nói trong đoạn Mt 18,1-4: điều kiện để vào Nước Trời. Nước Trời thuộc về những ai giống như trẻ thơ vì chúng có tâm hồn đơn sơ trong trắng, khiêm tốn và luôn cậy dựa vào Chúa.

Bài học

Nước Trời cũng thuộc về những ai biết đến với Thiên Chúa, để cho Chúa chạm vào mình.

Chúng ta hãy sống với Thiên Chúa trong tâm tình của trẻ thơ, nghĩa là khiêm tốn và cậy trông vào Người.

"Trẻ con không giữ gì riêng, ai cho gì, nó cũng giao cho cha mẹ. Hãy phó thác cho Chúa và Đức Mẹ, con sẽ được an toàn hạnh phúc" (ĐH 731).

Người thanh niên giàu có Và lời dạy về của cải

19,16-26

⁽¹⁶⁾Và kìa có một người đến thưa Đức Giêsu rằng: "Thưa Thầy, tôi phải làm gì tốt để được hưởng sự sống đời đời?" ⁽¹⁷⁾Đức Giêsu đáp: "Sao anh hỏi tôi về điều tốt? Chỉ có một Đấng tốt lành mà thôi. Nếu anh muốn vào cõi sống, thì hãy giữ các điều răn". ⁽¹⁸⁾Người ấy hỏi: "Điều răn nào?" Đức Giêsu đáp: "Người không được trộm cắp. Người không được làm chứng gian. ⁽¹⁹⁾Người phải thờ cha kính mẹ", và "Người phải yêu đồng loại như yêu chính mình". ⁽²⁰⁾Người thanh niên ấy nói: "Tất cả những điều đó, tôi đã tuân giữ, tôi còn thiếu điều gì nữa?" ⁽²¹⁾Đức Giêsu đáp: "Nếu anh muốn nên hoàn thiện, thì hãy đi bán tài sản của anh và đem cho người nghèo, anh sẽ được một kho tàng trên trời. Rồi hãy đến theo tôi". ⁽²²⁾Nghe lời đó, người thanh niên buồn rầu bỏ đi, vì anh ta có nhiều của cải.

⁽²³⁾Bấy giờ Đức Giêsu nói với các môn đệ của Người: "Thầy bảo thật anh em, người giàu có khó vào Nước Trời. ⁽²⁴⁾Thầy còn nói cho anh em biết: con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước Thiên Chúa". ⁽²⁵⁾Nghe nói vậy, các môn đệ vô cùng sửng sốt và nói: "Thế thì ai có thể được cứu?" ⁽²⁶⁾Đức Giêsu nhìn thẳng vào các ông và nói: "Đối với loài người thì điều đó không thể được, nhưng đối với Thiên Chúa, thì mọi sự đều có thể được".

Giải thích

I. Người thanh niên giàu có (19,16-22).

1. Người thanh niên.

a. Ước muốn: Anh muốn được sự sống đời đời.

b. Phương cách: Làm việc tốt để được sống đời đời.

Vì thế, anh đến hỏi Chúa Giêsu: "Tôi phải **làm gì tốt để được hưởng sự sống đời đời**" (19,16).

2. Câu trả lời của Chúa Giêsu.

a. Đề nghị anh thanh niên làm một số việc.

- Những việc tiêu cực: Không được trộm cắp, không được làm chứng gian... (19,18).

- Những việc tích cực: Thờ kính cha mẹ và yêu thương đồng loại như chính mình (19,19). Bán của cải và cho người nghèo. Bán của cải chứng tỏ không dính bén của cải. Cho người nghèo là bố thí, bác ái (19,21).

b. Đề nghị anh đi xa hơn.

- Chúa Giêsu đề nghị anh không chỉ làm việc tốt mà còn hướng đến Đấng Tốt Lành (19,17) và nên hoàn thiện (19,21).

- Ngài muốn anh không dừng lại ở việc tốt như kể trên mà còn phải "*đi theo Ta*", nghĩa là bỏ tất cả mà bước theo Chúa Giêsu, sống theo lời dạy của Ngài.

3. Kết quả (19,22).

- Anh thanh niên bỏ đi, nghĩa là không dám đáp lại lời mời gọi của Chúa Giêsu là "*đi theo Ta*".

- Lý do: Vì anh có nhiều của cải. Anh không dám từ bỏ của cải.

4. Nhận xét.

Anh thanh niên này giữ những điều luật từ nhỏ nhưng anh chưa trở nên hoàn thiện vì:

a. Anh còn phạm một số tội.

- Trong mười giới răn có quy định không được thờ thần khác ngoài Chúa. Anh thanh niên này tôn thờ của cải như thần của mình. Lỗi của anh là chưa tôn thờ Chúa trên hết mọi sự.

- Luật cũng kêu gọi con người phải yêu mến Chúa hết lòng, hết linh hồn... Anh thanh niên này không dành cho Chúa tất cả tình yêu của mình. Anh yêu của cải hơn yêu Chúa.

b. Anh chưa dứt khoát: Anh muốn được sống đời đời và cũng muốn giữ được của cải. Nhưng người môn đệ Chúa Giêsu thì phải dứt khoát: Phải chọn lựa vì con người không thể làm tôi hai chủ.

II. Lời dạy về của cải (19,23-26).

1. Bối cảnh (19,23a).

Tiếp nối câu chuyện anh thanh niên giàu có không dám từ bỏ của cải vật chất để bước theo Chúa, Chúa Giêsu quay sang dạy các môn đệ về sự nguy hiểm của vật chất.

2. Lời dạy của Chúa Giêsu (19,23b-24).

a. Câu khẳng định.

Chúa Giêsu khẳng định: "*Người giàu có thì khó vào Nước Trời*". Khó chứ không phải là không thể.

b. Hình ảnh minh họa.

Chúa Giêsu dùng hình ảnh để minh họa: "*Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu có vào Nước Trời*". Hình ảnh này có nhiều giải thích:

- Có người thì giải thích rằng bên cạnh cổng lớn vào thành Giêrusalem dành cho xe cộ, còn có một cửa nhỏ vừa đủ cho một người đi qua. Cửa nhỏ này được gọi là "**lỗ kim**" hay "**cổng kim**". Có lẽ Chúa Giêsu muốn nói đến con lạc đà chui qua cổng này, một việc hết sức khó khăn.

- Người khác thì cho rằng trong tiếng hy lạp, "**con lạc đà**" được gọi là "**kamelos**". Một chữ gần đồng âm với chữ này là "**kamilos**", có nghĩa là "**sợi dây thừng để cột thuyền**". Như vậy, lấy sợi dây thừng này để xô qua lỗ kim là một việc quá khó khăn, có thể nói là không thể được.

- Dù cách giải thích nào đi chăng nữa thì Chúa Giêsu dùng hình ảnh này để nói lên rằng người giàu có vào Nước Trời là một việc hết sức khó khăn. Tại sao khó? Vì người ta dễ bị cám dỗ chạy theo và tôn thờ của cải vật chất, giống như anh thanh niên giàu có trên.

c. Lời khẳng định (19,25-26).

Nghe Chúa Giêsu nói thế, các môn đệ cảm thấy thất vọng vì việc vào Nước Trời quá khó. Họ than thở: "*Như thế thì ai được vào*".

Chúa Giêsu trả lời: Với Thiên Chúa thì mọi sự đều có thể:

- Không thể được đối với những ai quá trông cậy vào của cải vật chất, không dám hy sinh.

- Nhưng có thể cho những ai tin cậy vào Chúa, không dính bén đến của cải; biết dùng của cải để bố thí và quyết tâm theo Chúa.

Bài học

1. Trở nên hoàn thiện là ơn gọi của mọi Kitô hữu chúng ta. Nên hoàn thiện không chỉ cốt ở làm vài việc tốt mà là **dẫn thân theo Chúa**. **Đấng Tốt lành**. Những việc tốt là những bằng chứng cụ thể cho sự dẫn thân đó. Nhưng lòng gắn bó của cái vật chất hay tình yêu dành cho công việc, danh tiếng là những trở ngại trên bước đường theo Chúa. Chúng ta phải có chọn lựa dứt khoát.

"Con muốn tháo lui vì có những việc trái ý, vì gặp những người không thể chịu nổi! Con theo Chúa hay theo mấy người ấy?" (ĐHVT 66).

"Quyết định theo Chúa của con không phải chỉ là một chữ ký, không phải là một lời tuyên thệ thôi. Nhưng là một sự hiến dâng liên lỉ trong cả cuộc sống" (ĐHVT 69).

2. Chúng ta cần của cái vật chất để sống và sống xứng đáng là con người. Nhưng hãy cẩn thận. Dùng của cái nhu phương tiện chứ đừng để chúng làm chủ chúng ta. Khi chúng ta biết dùng chúng để sống tốt và giúp đỡ tha nhân thì chúng đưa chúng ta đến gần với Chúa. Ngược lại, khi chỉ biết chạy theo vật chất, sống ích kỷ thì chúng sẽ là vật cản trở chúng ta đến với Chúa.

"Dùng của cái cách quảng đại, trọng của cái cách tề nhị, xa của cái cách anh hùng. Vì không phải của con, chính là của Chúa trao cho con sử dụng" (ĐHVT 414).

"Của cái chôn vùi con, nếu con đội nó lên đầu. Của cái làm bệ chân con, nếu con đứng trên nó" (ĐHVT 407).

Phần thưởng dành cho ai bỏ mọi sự mà theo Chúa Giêsu

19,27-30

(27) Bấy giờ ông Phêrô lên tiếng thưa Người: "Thầy coi, phần chúng con, chúng con đã bỏ mọi sự mà theo Thầy. Vậy chúng con sẽ được gì?" (28) Đức Giêsu đáp: "Thầy bảo thật anh em: anh em là những người đã theo Thầy, thì đến thời tái sinh, khi Con Người ngự tòa vinh hiển, anh em cũng sẽ được ngự trên mười hai tòa mà xét xử mười hai chi tộc Israel. (29) Và phàm ai bỏ nhà cửa, anh em, chị em, cha mẹ, con cái hay ruộng đất, vì danh Thầy, thì sẽ được gấp bội và còn được sự sống đời đời làm gia nghiệp. (30) Nhiều kẻ đứng đầu sẽ phải xuống hàng chót, và nhiều kẻ đứng chót sẽ được lên hàng đầu".

Giải thích

I. Vấn nạn của Phêrô (19,27).

Khi nghe Chúa Giêsu nói về việc từ bỏ vật chất và đi theo Chúa, Phêrô so sánh mình và các môn đệ với anh thanh niên giàu có. Ông muốn Chúa Giêsu khẳng định cho ông cùng các môn đệ khác biết về tương lai của họ, những người đã bỏ mọi sự mà theo Ngài: "Thưa Thầy, phần chúng con, chúng con bỏ mọi sự mà theo Thầy. Vậy chúng con sẽ được gì?".

II. Chúa Giêsu trả lời (19,28-30).

1. Theo Chúa không hề mất mát.

Chúa Giêsu trả lời rõ ràng rằng những ai đã theo Ngài thì không phải mất nhưng được lợi gấp trăm, nhất là trong thời sau hết, thời tái sinh khi Con Người ngự toà xét xử:

- *Được gấp bội về nhà cửa, anh chị em*: Khi trở thành Kitô hữu, chúng ta thuộc một gia đình rộng lớn hơn. Chúng ta trở thành anh chị em với nhau vì có cùng một niềm tin.

- *Được ngự toà xét xử mười hai chi tộc*: Nghĩa là cùng được hưởng vinh quang với Chúa Giêsu.

- *Được sự sống đời đời làm gia nghiệp*: Đây cũng là điều mà người thanh niên giàu có tìm kiếm.

2. Lời cảnh giác (19,30).

Chúa Giêsu cũng lên tiếng cảnh báo: "*Kẻ đứng đầu phải xuống chót*".

Nhiều người nghĩ rằng mình bỏ mọi sự theo Chúa thì sẽ được làm đầu. Nhưng Chúa Giêsu cảnh giác: "*Kẻ đứng đầu phải xuống chót, kẻ chót sẽ được lên hàng đầu*".

- Lời cảnh giác này trước hết dành cho Phêrô và các môn đệ, những người tự hào vì mình bỏ mọi sự mà theo Chúa và hỏi: "*Vậy chúng con được gì?*". Họ bỏ mọi sự thì Chúa sẽ ban thưởng cho họ như đã hứa, nhưng nếu không cảnh giác thì họ sẽ trở nên rớt hết.

- Lời cảnh giác này cũng có thể dành cho người Do thái. Họ là những người được gọi đầu tiên trong kế hoạch cứu độ của Chúa. Nhưng vì không tin, không đón nhận Đấng Mêssia nên họ phải nhường chỗ cho dân khác, đó là Hội Thánh.

Bài học

*Chắc chắn Chúa sẽ ban thưởng cho những ai dân bước theo Người. Phần thưởng cao quý nhất đó là sự sống đời đời. Tuy nhiên, thái độ của Phêrô cũng cảnh giác chúng ta: **Đừng bao giờ mặc cả với Chúa**. Chúng ta đừng bao giờ nghĩ rằng: "**Tôi làm điều này cho Chúa nên Người phải ban thưởng cho tôi**". Mỗi người hãy tìm kiếm Thiên Chúa và đi theo Người, rồi chính Người sẽ đặt chúng ta vào vị trí Người đã chuẩn bị cho chúng ta.*

"Này con bỏ mọi sự mà theo Thầy, chúng con sẽ được gì? Con bỏ tất cả nhưng con theo Chúa Quan Phòng, con còn lo gì?" (ĐH70).